

Bản án số: 26/2023/HS-ST

Ngày: 10-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Quế

Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Anh Lý
Bà Nguyễn Thu Anh
Ông Nguyễn Trọng Nhân

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Kim Yến, là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nH6 dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Ông Phan Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thu A, sinh ngày 01/01/1974 tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh T và bà Nguyễn Thị Thu B; chồng tên Trần Thanh S và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 21/11/2022 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn Nuôi của Văn phòng Luật sư Ánh Sáng thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau; Địa chỉ: Số 321, Trần Hưng Đạo, khóm 1, phường Tân Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Luật sư có mặt.

- Bị hại, gồm có:

1. Bà Nguyễn Ngọc A1, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp N, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau

2. Bà Huỳnh Lệ H, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp N, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau

3. Bà Lê Thu Gi, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau

4. Bà Trần Thị D, sinh năm 1989 (có mặt)

Nơi cư trú: Khóm N, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau

5. Bà Đặng B2 T1, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp N, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau

6. Bà Chung Thị X, sinh năm 1943 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau

7. Bà Nguyễn Thị B1, sinh năm 1994 (có mặt)
Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
8. Bà Trần Thị O, sinh năm 1980 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp 1, xã Thới B1, huyện Thới B1, tỉnh Cà Mau
9. Ông Trần Thiện Kh, sinh năm 1996 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
10. Ông Võ Văn V, sinh năm 1995 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
11. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1982 (có mặt)
Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
12. Bà Phạm Thị B2, sinh năm 1955 (có mặt)
Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
13. Bà Huỳnh Thị D1 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
14. Ông Nguyễn Hoài H1, sinh năm 1977 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
15. Ông Nguyễn Hoài H1, sinh năm 1994 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp N, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
16. Bà Huỳnh Thu Đ, sinh năm 1992 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
17. Bà Ngô Thị H2, sinh năm 1980 (có mặt)
Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
18. Bà Nguyễn Hồng Nh, sinh năm 1981 (có mặt)
Nơi cư trú: Khóm N, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
19. Nguyễn Ngọc A1, sinh năm 1974 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
20. Ông Nhan Văn Đ1, sinh năm 1981 (có mặt)
Nơi cư trú: Khóm 3, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
21. Bà Huỳnh Bé B3 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Khóm 3, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
22. Bà Quách D2 X1, sinh năm 1976 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Khóm N, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
23. Bà Dương Hồng Nh1, sinh năm 1967 (có mặt)
Nơi cư trú: Khóm N, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
24. Ông Huỳnh Thanh Th1, sinh năm 1970 (có mặt)
Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
25. Bà Nguyễn Thị Nh2, sinh năm 1981 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
26. Bà Nguyễn Thị Nh2 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
27. Bà Trần Thị H2, sinh năm 1972 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
 28. Bà Phan Thị C, sinh năm 1949 (có mặt)
 Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
 29. Ông Trần Văn H3, sinh năm 1970 (có mặt)
 Nơi cư trú: Khóm N, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
 30. Bà Nguyễn Thị Đ2, sinh năm 1956 (vắng mặt)
 Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
 31. Bà Dương Bá Tr, sinh năm 1975 (vắng mặt)
 Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
 32. Ông Nguyễn Minh L, sinh năm 1984 (có mặt)
 Nơi cư trú: Khóm 2, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
 33. Bà Huỳnh Ngọc Tr, sinh năm 2001 (vắng mặt)
 Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
 34. Bà Nguyễn Thị H2 (vắng mặt)
 Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
 35. Bà Phạm Mỹ L1, sinh năm 1979 (vắng mặt)
 Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
 36. Bà Bùi Loan Th1, sinh năm 1985 (vắng mặt)
 Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
 37. Bà Võ Thị Thu H4, sinh năm 1985 (vắng mặt)
 Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
 38. Ông Nguyễn Văn Th2, sinh năm 1979 (vắng mặt)
 Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
 39. Bà Nguyễn Kim T2, sinh năm 1956 (vắng mặt)
 Nơi cư trú: Khóm N, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
 40. Bà Nguyễn Thị D2, sinh năm 1978 (vắng mặt)
 Nơi cư trú: Ấp 8, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
 41. Ông Nguyễn Đại A, sinh năm 1980 (vắng mặt)
 Nơi cư trú: Ấp 8, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
 42. Bà Phan Thị L2, sinh năm 1952 (vắng mặt)
 Nơi cư trú: Ấp 8, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
 43. Bà Đặng T3 H5, sinh năm 1975 (có mặt)
 Nơi cư trú: Khóm 8, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
 44. Bà Vương Thị T3, sinh năm 1982 (có mặt)
 Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
 45. Bà Đỗ Thị H2, sinh năm 1998 (vắng mặt)
 Nơi cư trú: Ấp N, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
 46. Bà Trần Thu Nh, sinh năm 1965 (vắng mặt)
 Nơi cư trú: Khóm N, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
 47. Bà Quách Thị Ph, sinh năm 1983 (vắng mặt)
 Nơi cư trú: Ấp 3, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau

48. Bà Nguyễn Thị Nh3, sinh năm 1946
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Trường S, sinh năm 1984 (Giấy ủy quyền ngày 07/4/2022, có mặt)
Cùng nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
49. Bà Diệp Kim Ch, sinh năm 1978 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
50. Bà Nguyễn Thị Ch1 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
51. Bà Trịnh Thị Ng, sinh năm 1960 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Khóm 3, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
52. Bà Vương Thu T4, sinh năm 1967 (có mặt)
Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
53. Ông Nguyễn Thanh T5, sinh năm 1973 (có mặt)
Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
54. Bà Vương Thanh Th, sinh năm 1967 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Khóm 3, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
55. Bà Võ Thị M, sinh năm 1988 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Khóm N, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
56. Bà Trần Ngọc H6, sinh năm 1989 (có mặt)
Nơi cư trú: Khóm N, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
57. Bà Nguyễn Ngọc M1, sinh năm 1979 (có mặt)
Nơi cư trú: Khóm N, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
58. Ông Chung Hải Đ3 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
59. Bà Lê Thị Hồng Ng, sinh năm 1986 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Khóm N, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
60. Ông Phạm Ngọc Ph1, sinh năm 1985 (có mặt)
Nơi cư trú: Khóm N, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
61. Bà Phạm Thị Th2, sinh năm 1963 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
62. Bà Phạm Thị K, sinh năm 1949 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
63. Bà Phạm Diệu H2, sinh năm 1974 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Khóm N, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
64. Bà Trần Thị Cẩm T6, sinh năm 1987 (có mặt)
Nơi cư trú: Khóm N, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
65. Bà Phạm Thúy A, sinh năm 1991 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Khóm N, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
66. Bà Phạm Hồng Nh4, sinh năm 1961 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau
67. Ông Diệp Văn Kh1, sinh năm 1970 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau

68. Bà Nguyễn Thanh X, sinh năm 1978 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau

69. Bà Trần Thị Tố D3, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau

70. Bà Nguyễn Kim Tr2, sinh năm 1977 (có mặt)

Nơi cư trú: Khóm T, phường N, thành phố C, tỉnh Cà Mau

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Thanh S, sinh năm 1973 (chồng bị cáo, có mặt).

Nơi cư trú: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thời gian từ năm 2019, Nguyễn Thị Thu A bắt đầu làm chủ, tổ chức mở hội cho nhiều người dân tại xã Th, huyện Th và các địa phương lân cận tham gia để hưởng hoa hồng. Quá trình làm chủ hội, A là người trực tiếp kêu gọi, khai thăm, gom và giao hội để hưởng hoa hồng. Khi mở hội, A có giao danh sách cho các hội viên, trong đó quy định nghĩa vụ đóng hội, thời gian khai, gom, giao hội của hội viên và chủ hội. Hoa hồng A quy định chủ hội được hưởng 50% đối với tất cả các loại hội (hội 2.000.000 đồng (đ), hoa hồng 1.000.000đ; hội 1.000.000đ, hoa hồng 500.000đ...). Việc khai hội được tổ chức tại nhà A (Ấp M, xã Th, huyện Th). Thời gian đầu các dây hội được tổ chức gom, chung hội đầy đủ, tạo được uy tín cho hội viên. Năm 2020, do thâm hụt tài chính, nhiều dây hội mất cân đối nên A nảy sinh ý thức chiếm đoạt tiền của các hội viên, từ đó A tiếp tục mở thêm nhiều dây, loại 10 ngày và hội ngày. Trong đó có 04 dây hội 300.000đ, 10 ngày khai một lần; 04 dây hội 200.000đ, tuần khai một lần; 10 dây hội 100.000đ, ngày khai lần rồi kêu gọi nhiều hội viên tham gia.

Lợi dụng sự tin tưởng của hội viên, nhiều người không tham gia đi khai hội nên A tự ý lấy tên của nhiều hội viên khi chưa được sự đồng ý của họ bỏ thăm hốt 165 chân, chiếm đoạt số tiền 655.870.000đ, kêu bán 201 chân hội khổng, chiếm đoạt số tiền 592.900.000đ. Tổng số tiền A gian dối để chiếm đoạt là 1.248.770.000đ. Đến ngày 22/12/2021 (nhằm 19/11/2021 âm lịch), A tuyên bố đình hội.

Đến thời điểm đình hội, còn lại 26 dây hội chưa mãn, liên quan đến 106 hội viên. Trong đó, A đã thực hiện hành vi gian dối để chiếm đoạt 17/26 dây hội, cụ thể tại từng dây hội và từng kỳ hội như sau:

- Dây hội số 1: Mở ngày 27/7/2019 (nhằm ngày 25/6/2019 âm lịch), loại hội 500.000đ/chân, 01 tháng khai 01 lần, tổng số 36 chân, 23 hội viên tham gia. Hội đã khai hội 29 kỳ, còn lại 07 kỳ thì đình. Dây hội này A không chiếm đoạt.

- Dây hội số 2: Mở ngày 28/9/2019 (nhằm 30/8/2019 âm lịch), loại hội 500.000đ/chân, tháng khai 01 lần, tổng số 35 chân, 23 hội viên tham gia (A tham gia 04 chân, 22 hội viên tham gia 31 chân).

Hội khai được 27 kỳ (có dừng hội 01 kỳ tháng 5/2021 âm lịch, do dịch bệnh), còn lại 18 kỳ thì đình. A hốt 04 chân (tại các kỳ 1, 2, 13, 24), hội viên hốt 19 chân, còn lại

04 chân do A tự ý lấy tên của các hội viên gồm: Nguyễn Thị B1 (tên hội: Út điểm), Nguyễn Ngọc A1 (tên hội: A1), Trần Thị Oanh (tên hội: Oanh), Huỳnh Lê H (tên hội: Mợ Hằng) bỏ thăm (cao nhất 305.000đ, thấp nhất 250.000đ) hót tại các kỳ thứ 10, 14, 25, 26, chiếm đoạt số tiền 36.430.000 đồng.

* Dây hội này còn lại 10 hội viên tham gia 12 chân hội chưa được hót, đã đóng 27 kỳ chưa được hót, tổng số tiền thực đóng 64.6800.000đ (có danh sách kèm theo)

- Dây hội số 3: Mở ngày 21/01/2020 (nhằm ngày 09/12/2020 âm lịch), loại hội 500.000đ/chân, tháng khui 01 lần, tổng số 35 chân, 22 hội viên tham gia (chủ hội tham gia 05 chân, 21 hội viên tham gia 30 chân). Hội đã khui hội 12 kỳ, còn lại 23 kỳ thì đình, A hót 03 chân (tại các kỳ 1, 2, 10, bán cho hội viên Nguyễn Thị Th 02 chân), hội viên hót 09 chân. Dây hội này A không chiếm đoạt.

- Dây hội số 4: Mở ngày 28/5/2020 (nhằm ngày 06/4/2020 âm lịch, năm nhuận), loại hội 500.000đ/chân, tháng khui 01 lần, tổng số 33 chân, 19 hội viên tham gia (A tham gia 04 chân, 18 hội viên tham gia 29 chân).

Hội đã khui 20 kỳ, còn lại 13 kỳ thì đình. A hót 04 chân (tại các kỳ 1, 2, 10, 11), hội viên hót 08 chân, còn lại 01 chân do A tự ý lấy tên của hội viên Võ Văn V (tên hội: NH6), bỏ thăm 300.000 đồng hót tại kỳ thứ 16 (ngày 13/8/2021 al), chiếm đoạt số tiền 9.100.000 đồng.

* Dây hội này còn lại 10 hội viên tham gia 14 chân hội chưa được hót, đã đóng 20 kỳ, tổng số tiền thực đóng 64.470.000 đồng (có danh sách kèm theo)

- Dây hội số 5: Mở ngày 01/8/2020 (nhằm ngày 12/6/2020 âm lịch), loại hội 1.000.000đ/chân, tháng khui 01 lần, tổng số 42 chân. Hội khui hội 18 kỳ, còn lại 24 kỳ thì đình. A tham gia 04 chân (hót hết 4), hội viên hót 14 chân. Dây hội này A không chiếm đoạt.

- Dây hội số 6: Dây hội mở ngày 03/3/2021 (nhằm ngày 20/01/2021 âm lịch), loại hội 2.000.000đ/chân/kỳ, 01 tháng khui 01 lần, tổng số 27 chân. Hội khui hội 09 kỳ, còn lại 18 kỳ thì đình. A tham gia 01 chân đã hót (tại kỳ 1), hội viên hót đủ 08 chân. Dây hội này A không chiếm đoạt.

- Dây hội số 7: Mở ngày 07/11/2020 (nhằm ngày 22/9/2020 âm lịch), loại hội 2.000.000đ/chân, 01 tháng khui 01 lần, tổng số 25 chân. Hội khui hội 12 kỳ, còn lại 13 kỳ thì đình. A tham gia 03 chân (hót hết 3 chân), hội viên hót đủ 09 chân. Dây hội này A không chiếm đoạt.

- Dây hội số 8: Mở ngày 10/7/2021 (nhằm ngày 01/6/2021 âm lịch), loại hội 2.000.000đ/chân, 01 tháng khui 01 lần, tổng số 26 chân, đã khui hội 06 kỳ, còn lại 20 kỳ. A tham gia 01 chân (bán lại cho Nguyễn Thị Th). Dây hội này A không chiếm đoạt.

- Dây hội số 9: Mở ngày 04/12/2020 (nhằm ngày 20/10/2020 âm lịch), loại hội 300.000đ/chân, 10 ngày khui 01 lần, tổng số 44 chân, 19 hội viên tham gia, A tham gia 04 chân, 18 hội viên tham gia 40 chân.

Hội khui được 35 kỳ, còn lại 09 kỳ thì đình. A hót 02 chân (tại các kỳ 1, 2), bán lại cho Đặng Tuyết H5 02 chân. Hội viên hót 25 chân, còn lại 08 chân do A tự ý lấy tên của hội viên gồm: Huỳnh Bé B3 (tên hội: Việt), Quách Diệu X1 (tên hội: GiA, 02 chân), Dương Hồng Nh1 (tên hội: B2 B3), Huỳnh Thanh Th1 (tên hội: Chú Th1, 02 chân), Nguyễn Thị B1 (tên hội: Út Điểm, 02 chân) bỏ thăm (cao nhất 250.000đ,

thấp nhất 170.000đ) hốt 08 kỳ (tại các kỳ: 6, 10, 21, 22, 27, 29, 31, 33), chiếm đoạt số tiền là 58.430.000 đồng.

* Dây hui này còn lại 09 hui viên tham gia 17 chân hui chưa được hốt, đã đóng 20 kỳ, tổng số tiền thực đóng 78.495.000 đồng (có danh sách kèm theo)

- Dây hui số 10: Mở ngày 13/12/2020 (nhằm ngày 29/10/2020 âm lịch), loại hui 300.000đ/chân, 10 ngày khai 01 lần, tổng số 41 chân, 23 hui viên tham gia (A tham gia 04 chân, 22 hui viên tham gia 37 chân)

Hui khai được 37 kỳ, còn lại 4 kỳ thì đình. A tham gia 04 chân (nhưng đã bán cho Đặng T3 H5 03 chân và Nguyễn Thị Th 01 chân), hui viên hốt 25 chân, còn lại 12 chân do A tự ý lấy tên của các hui viên: Trần Thị H2 (tên hui: Đ1, 03 chân), Phan Thị C (tên hui: T1, 02 chân), Nguyễn Hồng Nh (tên hui: Nh), Nguyễn Thị Th (tên hui: Tỏa, Tý, 03 chân), Ngô Thị H2 (tên hui: H2), Trần Văn H3 (tên hui: Hoài), Nguyễn Thị Đ2 (tên hui: Đ2) bỏ thăm (cao nhất 220.000đ, thấp nhất 105.000đ) hốt 12 chân (tại các kỳ 5, 9, 10, 16, 19, 20, 26, 27, 29, 30, 31, 35) chiếm đoạt số tiền là 91.250.000 đồng.

* Dây hui này còn lại 07 hui viên tham gia 12 chân hui chưa được hốt, đã đóng 37 kỳ, tổng số tiền thực đóng 70.986.000 đồng (có danh sách kèm theo)

- Dây hui số 11: Mở ngày 26/4/2021 (nhằm ngày 15/3/2021 âm lịch), loại hui 300.000đ/chân, 10 ngày khai 01 lần, tổng số 47 chân, có 18 hui viên tham gia (A tham gia 05 chân, 17 hui viên tham gia 42 chân).

Hui khai được 24 kỳ, còn lại 23 kỳ thì đình. A hốt 02 chân (tại kỳ 1, 22), còn lại 03 chân bán cho Nguyễn Thị Th, hui viên hốt 11 chân, còn lại 11 chân do A tự ý lấy tên của các hui viên: Nguyễn Thị Th (tên hui: Tý), Nguyễn Ngọc A1 (tên hui: GiA), Phan Trường S (tên hui: Nh3, 02 chân), Nguyễn Thị Nh2 (tên hui: Cô Bảy, 04 chân), Nguyễn Minh L (tên hui: Đen, 03 chân) bỏ thăm (cao nhất 200.000đ, thấp nhất 125.000đ) hốt 11 kỳ (các kỳ 2, 4, 5, 8, 9, 11, 14, 16, 18, 20, 23) chiếm đoạt số tiền là 67.915.000 đồng.

* Dây hui này còn lại 16 hui viên tham gia 34 chân hui chưa được hốt, đã đóng 24 kỳ, tổng số tiền thực đóng 126.945.000 đồng (có danh sách kèm theo)

- Dây hui số 12: Mở ngày 25/10/2021 (nhằm ngày 20/9/2021 âm lịch), loại hui 300.000đ/chân, 10 ngày khai 01 lần, tổng số 30 chân, có 09 hui viên tham gia (A không tham gia chân hui nào).

Hui đã khai 06 kỳ, còn lại 24 kỳ chưa khai. Hui viên không hốt chân nào mà do A tự ý lấy tên của các hui viên: Nguyễn Thị D2 (tên hui viên: Diễm), Nguyễn Văn Th2 (tên hui viên: Đệ, 02 chân), Nguyễn Đại A (tên hui viên: Anh Phong), Phan Thị L2 (tên hui viên: L2), Phan Thị C (tên hui viên: Bác T1) bỏ thăm (cao nhất 150.000đ, thấp nhất 100.000đ) hốt 06 kỳ (các kỳ từ kỳ 01 đến kỳ 06) chiếm đoạt số tiền là 32.700.000 đồng.

* Dây hui này còn lại 09 hui viên tham gia 30 chân hui chưa được hốt, đã đóng 24 kỳ, tổng số tiền thực đóng 32.700.000 đồng (có danh sách kèm theo)

- Dây hui số 13: Mở ngày 04/6/2021 (nhằm ngày 24/4/2021 âm lịch - Dây A), loại hui 200.000đ/chân, tuần khai 01 lần, tổng số 41 chân, có 18 hui viên tham gia (A tham 05 chân, 17 hui viên tham gia 36 chân)

Hội khui được 28 kỳ, còn lại 13 kỳ thì đình. A tham hốt 04 chân (tại các kỳ 1, 3, 12, 20), còn lại 01 chân bán cho bà Nguyễn Thị Th. Hội viên thực hốt 16 chân, còn lại do A tự ý lấy tên của các hội viên: Nguyễn Thị Th (tên hội viên: Tỏa, 02 chân), Vương Thị T3 (tên hội viên: Tèo, 03 chân), Trần Văn H3 (tên hội viên: Quyên, 02 chân), Nguyễn Văn Th2 (tên hội: Đệ) bỏ thăm (cao nhất 130.000đ, thấp nhất 70.000đ) hốt 08 kỳ (tại các kỳ 4, 6, 10, 11, 14, 21, 24, 25) chiếm đoạt số tiền là 33.225.000 đồng.

* Dây hội này còn lại 09 hội viên tham gia 21 chân hội chưa được hốt, đã đóng 28 kỳ, tổng số tiền thực đóng 59.520.000 đồng (có danh sách kèm theo)

- Dây hội số 14 (Dây B): Mở ngày 04/6/2021 (nhằm ngày 24/4/2021 âm lịch - Dây B), loại hội 200.000đ/chân, tuần khui 01 lần, tổng số 41 chân, có 15 hội viên tham gia (A tham gia 06 chân, 14 hội viên tham gia 35 chân).

Hội khui được 28 kỳ, còn lại 13 kỳ chưa khui thì đình. A hốt 06 chân (tại các kỳ 1, 7, 10, 12, 18, 22), hội viên thực hốt 08 chân, còn lại 14 chân do A tự ý lấy tên của các hội viên: Nguyễn Thị D2 (tên hội: D2, 02 chân), Nguyễn Thị B1 (tên hội: Út B1), Vương Thị T3 (tên hội: Tèo, 03 cH6), Quách Thị Ph (tên hội: Thủy), Phan Thị C (tên hội: Bác T1, 03 cH6), Nguyễn Kim T2 (tên hội: Năm T2g, 02 cH6), Diệp Kim Ch (tên hội: Khanh), Quách Thị Ph (tên hội: Thủy) bỏ thăm (cao nhất 130.000đ, thấp nhất 90.000đ) hốt 14 kỳ (tại các kỳ: 5, 6, 8, 9, 11, 13, 15, 16, 17, 19, 20, 23, 26, 27) chiếm đoạt số tiền là 49.210.000 đồng.

* Dây hội này còn lại 11 hội viên tham gia 27 chân hội chưa được hốt, đã đóng 28 kỳ, tổng số tiền thực đóng 69.930.000 đồng (có danh sách kèm theo)

- Dây hội số 15: Mở ngày 02/8/2021 (nhằm ngày 24/6/2021 âm lịch), loại hội 200.000đ/chân, tuần khui 01 lần, tổng số 36 chân, có 17 hội viên tham gia (A tham gia 05 chân, 16 hội viên tham gia 31 chân)

Hội khui được 22 kỳ, còn lại 14 kỳ chưa khui thì đình. A không hốt chân nào mà bán lại hết 05 chân cho bà Nguyễn Thị Th, hội viên thực hốt 13 chân, còn lại 09 chân do A tự ý lấy tên của các hội viên: Lê Thu Gi (tên hội viên: Gi), Phạm Thị B2 (tên hội viên: Mười B2), Nguyễn Thị D2 (tên hội viên: D2, 04 chân), Nguyễn Văn Th2 (tên hội viên: Đệ, 02 chân), Nguyễn Thị Ch1 (tên hội viên: Ch1), Nguyễn Đại A (tên hội viên: Anh Phong) bỏ thăm (cao nhất 130.000đ, thấp nhất 90.000đ) hốt 09 kỳ (tại các kỳ: 3, 4, 8, 9, 11, 14, 16, 19, 20) chiếm đoạt số tiền là 28.495.000 đồng.

* Dây hội này còn lại 11 hội viên tham gia 23 chân hội chưa được hốt, đã đóng 22 kỳ, tổng số tiền thực đóng 37.710.000 đồng (có danh sách kèm theo).

- Dây hội số 16: Mở ngày 14/11/2021 (nhằm ngày 10/10/2021 âm lịch), loại hội 200.000đ/chân, 01 tuần khui 01 lần, tổng số 31 chân, có 09 hội viên tham gia (A không tham gia)

Hội khui được 05 kỳ, còn lại 26 kỳ chưa khui thì đình, hội viên thực hốt 02 chân, còn lại 03 chân do A tự ý lấy tên của các hội viên: Nguyễn Minh L (tên hội viên: Vợ Đen), Phan Trường S (tên hội viên: Nh3), Vương Thanh Th (tên hội viên: Cô Th), bỏ thăm (cao nhất 120.000đ, thấp nhất 90.000đ) hốt tại 03 kỳ (kỳ 2, 3, 5) chiếm đoạt số tiền là 8.385.000 đồng.

* Dây hội này còn lại 08 hội viên tham gia 29 chân hội chưa được hốt, đã đóng 05 kỳ, tổng số tiền thực đóng 12.615.000 đồng (có danh sách kèm theo)

- Dây hụi số 17: Mở ngày 16/11/2021 (nhằm ngày 12/10/2021 âm lịch), loại hụi 100.000đ/chân, ngày khui 01 lần, tổng số 43 chân, có 08 hụi viên tham gia (A tham gia 02 chân)

Hụi khui được 35 kỳ, còn lại 18 kỳ chưa khui thì đình, A hốt 02 chân (tại kỳ 1, 4), hụi viên thực hốt 16 chân, còn lại 17 chân do A tự ý lấy tên của các hụi viên: Đặng Tuyết H5 (tên hụi: H5, 04 chân), Nguyễn Kim T2 (tên hụi: T2g, 11 chân), Vương Thu T4 (tên hụi: Đắc, 02 chân), bỏ thăm (cao nhất 25.000đ, thấp nhất 16.000đ) hốt 17 kỳ (tại các kỳ: 2, 3, 5, 6, 7, 10, 11, 13, 16, 19, 20, 22, 25, 26 và kỳ 28) chiếm đoạt số tiền là 56.328.000 đồng.

* Dây hụi này còn lại 04 hụi viên tham gia 25 chân hụi chưa được hốt, đã đóng 35 kỳ, tổng số tiền thực đóng 61.966.000 đồng (có danh sách kèm theo)

- Dây hụi số 18: Mở ngày 19/11/2021 (nhằm ngày 15/10/2021 âm lịch), loại hụi 100.000đ/chân, ngày khui 01 lần, tổng số 45 chân, có 09 hụi viên tham gia (A tham gia 15 chân)

Hụi khui được 31 kỳ, còn lại 14 kỳ chưa khui thì đình, A hốt 05 chân (tại kỳ 1, 5, 9, 18, 31), bán lại cho Nguyễn Ngọc Ph1 10 chân, hụi viên thực hốt 06 chân, còn lại 20 chân do A tự ý lấy tên của 02 hụi viên: Vương Thanh Th (tên hụi: Th, 10 chân), Nguyễn Kim T2 (tên hụi: T2g, 10 chân) bỏ thăm (cao nhất 30.000đ, thấp nhất 10.000đ) hốt 20 kỳ (tại các kỳ: 2, 3, 4, 7, 8, từ kỳ 10- kỳ 17, 20, 21, 22, 25, 26, 27, 28) chém đoạt số tiền là 50.598.000 đồng.

Ngoài ra, vào ngày 19/11/2021 (nhằm ngày 15/10/2021 âm lịch) A còn bán 20 chân hụi không cho bà Nguyễn Thị Th, chiếm đoạt số tiền 62.000.000 đồng. Sau khi bán, A trả tiền lời cho bà Th được 10.620.000 đồng. Tổng số tiền A chiếm đoạt tại dây hụi này là 112.598.000đ.

* Dây hụi còn lại 05 hụi viên tham gia 34 chân hụi chưa được hốt, đã đóng 31 kỳ, tổng số tiền thực đóng 61.488.000 đồng (có danh sách kèm theo)

- Dây hụi số 19: Mở ngày 22/11/2021 (nhằm ngày 18/10/2021 âm lịch), loại hụi 100.000đ/chân, 01 ngày khui 01 lần, tổng số 40 chân, có 07 hụi viên tham gia (A tham gia 10 chân)

Hụi khui được 28 kỳ, còn lại 1 kỳ thì đình, A hốt 08 chân (tại kỳ 1, 2, 11, 14, 18, 21, 22, 27), còn lại 02 chân bán lại cho bà Lê Thị Hồng Ng. Dây hụi này hụi viên thực hốt 03 chân, còn lại 17 chân do A tự ý lấy tên của các hụi viên: Chung Hải Đ3 (tên hụi: Đ3, 02 chân), Nguyễn Ngọc Ph1 (01 chân), Nguyễn Kim T2 (tên hụi: T2g, 10 chân), Nguyễn Ngọc M1 (tên hụi: Hiệp, 04 chân) bỏ thăm (cao nhất 25.000đ, thấp nhất 10.000đ) hốt 17 kỳ (tại các kỳ: 3, 4, 6, 7, 8, 9, 10, 12, 15, 16, 17, 19, 20, 23, 24, 25, 26) chiếm đoạt 43.574.000 đồng.

Ngoài ra, vào ngày 22/11/2021 (nhằm ngày 18/10/2021 âm lịch), A còn bán 05 chân hụi không cho bà Đặng Tuyết H5 số tiền 14.000.000đ để chiếm đoạt. Sau khi bán, A có trả lời cho bà H5 số tiền 409.000đ. Tổng số tiền A chiếm đoạt tại dây hụi này là 57.574.000đ.

* Dây hụi còn lại 06 hụi viên tham gia 29 chân hụi chưa được hốt, đã đóng 28 kỳ, tổng số tiền thực đóng 63.747.000đ (có danh sách kèm theo)

- Dây hụi số 20: Mở ngày 24/11/2021 (nhằm ngày 20/10/2021 âm lịch), loại hụi 100.000đ/chân, ngày khui 01 lần, tổng số 42 chân có 10 hụi viên tham gia (A tham gia 10 chân)

Hụi khui được 27 kỳ, còn lại 15 kỳ thì đình, A không hốt chân nào mà bán lại cho bà Phạm Ngọc Ph1 10 chân, hụi viên thực hốt 10 chân, còn lại 17 chân do A tự ý lấy tên của các hụi viên: Vương Thu T4 (tên hụi viên: chú Năm), Nguyễn Hồng Nh (tên hụi viên: Nh), Phạm Thị Th2 (tên hụi viên: Th2), Lê Thị Hồng Ng (tên hụi viên: A) bỏ thăm (cao nhất 31.000đ, thấp nhất 14.000đ) hốt 17 kỳ (tại các kỳ: 2, 3, 6, 8- 12, 15, 16, 17, 18, 20- 25 chiếm đoạt số tiền 44.630.000đ.

Ngoài ra, vào ngày 24/11/2021 (nhằm 20/10/2021 âm lịch), A bán cho ông Phạm Ngọc Ph1 10 chân hụi không để chiếm đoạt số tiền 28.000.000đ. Sau khi bán, A đóng lại tiền lãi cho ông Ph1 được 5.970.000đ. Tổng số tiền A chiếm đoạt tại dây hụi này là 72.630.000đ.

* Dây hụi còn lại 07 hụi viên tham gia 32 chân hụi chưa được hốt, đã đóng 27 kỳ, tổng số tiền thực đóng 45.606.000đ (có danh sách kèm theo)

- Dây hụi số 21: Mở ngày 01/12/2021 (nhằm ngày 27/10/2021 âm lịch), loại hụi 100.000đ/chân, ngày khui 01 lần, tổng số 40 chân, có 09 hụi viên tham gia (A tham gia 10 chân)

Hụi khui được 21 kỳ, còn lại 19 kỳ thì đình, A không hốt chân nào mà bán lại hết 10 chân hụi cho bà Phạm Ngọc Ph1. Dây hụi này hụi viên thực hốt 09 chân, còn lại 10 chân do A tự ý lấy tên của hụi viên Nguyễn Kim T2 (tên hụi viên: T2g) bỏ thăm (cao nhất 30.000đ, thấp nhất 20.000đ) hốt 10 chân (tại các kỳ: 3, 4, 6, 8, 12, 13, 14, 15, 17 và kỳ 19) chiếm đoạt số tiền 24.010.000 đồng.

Ngoài ra, vào ngày 01/12/2021 (nhằm 27/10/2021 âm lịch) A còn bán 23 chân hụi không cho 04 người, chiếm đoạt số tiền 64.300.000 đồng, cụ thể sau:

(1) Bán cho ông Phạm Ngọc Ph1 10 chân, số tiền 28.000.000 đồng. A có trả lãi cho ông Ph1 được 4.960.000 đồng.

(2) Bán cho ông Nhan Văn Đ1 10 chân, số tiền 28.000.000 đồng. A có trả tiền lãi cho ông Đ1 được 4.960.000 đồng.

(3) Bán cho bà Lê Thị Hồng Ng 02 chân, số tiền 5.500.000 đồng. A có trả lãi cho bà Ng được 992.000 đồng.

(4) Bán cho bà Vương Thu T4 01 chân, số tiền 2.800.000 đồng. A trả lãi cho bà T4 được 496.000 đồng.

Tổng số tiền A chiếm đoạt tại dây hụi này là 88.310.000đ.

* Dây hụi còn lại 06 hụi viên tham gia 29 chân, đã đóng 21 kỳ, tổng số tiền thực đóng 45.606.000đ (có danh sách kèm theo) (BL: 1.076- 1.080, 1.171, 1.172)

- Dây hụi số 22: Mở ngày 28/11/2021 (nhằm ngày 24/10/2021 âm lịch), loại hụi 100.000đ/chân, 01 ngày khui 01 lần, tổng số 40 chân, có 09 hụi viên tham gia (A tham gia 06 chân, 08 hụi viên tham gia 32 chân)

Hụi khui được 22 kỳ, còn lại 18 kỳ thì đình. A hốt 01 chân (tại kỳ 1), còn 05 chân bán lại cho bà Lê Thị Hồng Ng. Dây hụi này hụi viên thực hốt 18 chân, còn lại 03 chân do A tự ý lấy tên của hụi viên Nguyễn Hồng Nh (tên hụi viên: Nh) bỏ thăm (cao nhất 38.000đ, thấp nhất 25.000đ) hốt 03 chân (tại các kỳ 3, 10, 20) chiếm đoạt số tiền 7.086.000đ.

* Dây hụi còn lại 05 hụi viên tham gia 21 cH6, đã đóng 22 kỳ, tổng số tiền thực đóng 24.000.000đ (có danh sách kèm theo).

- Dây hụi số 23: Mở ngày 09/12/2021 (nhằm ngày 06/11/2021 âm lịch - Dây A), loại hụi 100.000đ/chân, ngày khui 01 lần, tổng số 48 chân, có 12 hụi viên tham gia (A tham gia 10 chân, 11 hụi viên tham gia 38 chân).

Hụi khui được 13 kỳ, còn lại 35 kỳ thì đình. A không hốt chân nào mà bán lại cho bà Vương Thu T4 01 chân, Nguyễn Kim Tr2 05 chân. Dây hụi này hụi viên thực hốt 08 chân, còn lại 05 chân do A tự ý lấy tên của 02 hụi viên Phạm Diệu H2 (tên hụi viên: SAg, 03 cH6), Trần Ngọc H6 (tên hụi viên: H6, 02 cH6) bỏ thăm (cao nhất 35.000đ, thấp nhất 18.000đ) hốt 05 chân (tại các kỳ: 2, 3, 6, 9, 11) chiếm đoạt số tiền 14.504.000đ.

Ngoài ra, vào ngày 09/12/2021 (nhằm ngày 06/11/2021 âm lịch), A còn bán không 26 chân hụi cho 03 người để chiếm đoạt số tiền 73.100.000đ, cụ thể:

(1) Bán cho bà H Ngọc Tr (tên hụi viên: Chăm), 01 chân, số tiền 3.100.000 đồng, A có đóng lãi cho bà Tr số tiền 293.000 đồng;

(2) Bán cho bà Dương Hồng Nh1 (tên hụi viên: chị B2 B3), 20 chân, số tiền 56.000.000 đồng, sau khi bán A không đóng lãi cho bà Tr;

(3) Bán cho bà Đặng T3 H5 (tên hụi viên: H5), 05 chân, số tiền 14.000.000 đồng, A có đóng lãi cho bà H5 số tiền 293.000 đồng;

=> Tổng số tiền A chiếm đoạt tại dây hụi này là 87.640.000đ.

* Dây hụi còn lại 10 hụi viên tham gia 40 chân, đã đóng 13 kỳ, tổng số tiền thực đóng 31.836.000đ (có danh sách kèm theo) (BL: 1.086- 1.090, 1.175, 1.176)

- Dây hụi số 24: Dây hụi mở ngày 09/12/2021, (nhằm ngày 06/11/2021 âm lịch - Dây B), ngày khui 01 lần, 100.000đ/chân, tổng số 43 chân, hụi có 10 hụi viên tham gia (A tham gia 04 chân, 09 hụi viên tham gia 39 chân)

Hụi khui hụi 13 kỳ, còn lại 30 kỳ. A không hốt chân nào mà bán lại cho Lê Thị Hồng Ng 04 chân, hụi viên hốt đủ 13 kỳ. Dây hụi này A không tự ý lấy tên hụi viên hốt mà vào ngày 09/12/2021 (ngày 06/11/2021 âm lịch), A bán cho bà Nguyễn Thị Th (tên hụi viên: Chế Tý) 20 chân hụi không để chiếm đoạt số tiền 62.000.000đ, A có trả lãi hụi cho bà Th được 3.100.000đ.

- Dây hụi số 25: Dây hụi mở ngày 12/12/2021 (nhằm ngày 09/11/2021 âm lịch), loại hụi 100.000đ/chân, ngày khui 01 lần, tổng số 40 chân, có 08 hụi viên tham gia (A tham gia 10 chân, 07 hụi viên tham gia 30 chân)

Hụi khui hụi 10 kỳ, còn lại 30 kỳ thì đình. A hốt 05 chân (tại các kỳ 1, 2, 3, 5, 8), còn lại 05 chân bán cho Nguyễn Kim Tr2, hụi viên hốt đủ 05 kỳ. Dây hụi này A không tự ý lấy tên hụi viên hốt mà ngày 12/12/2021 (nhằm ngày 09/11/2021 âm lịch), A bán cho bà Vương Thu T4 05 chân hụi không để chiếm đoạt 14.000.000đ, A có trả lãi hụi cho bà Th được 1.100.000đ.

- Dây hụi số 26: Mở ngày 14/12/2021 (nhằm ngày 11/11/2021 âm lịch), loại hụi 100.000đ/chân, ngày khui 01 lần, tổng số 45 chân, có 07 hụi viên tham gia (A tham gia 06 chân, 06 hụi viên tham gia 39 chân)

Hụi đã khui được 07 kỳ, còn lại 38 kỳ thì đình. A hốt 06 chân (tại các kỳ 1, 2, 3, 5, 6, 7), hụi viên hốt 01 kỳ. Dây hụi này A không tự ý lấy tên hụi viên hốt mà ngày 14/12/2021 (nhằm ngày 11/11/2021 âm lịch), A kêu bán cho bà Nguyễn Thị

Th 20 chân hụi không, chiếm 62.000.000 đồng (không đóng lãi) và bán cho bà Lê Thị Hồng Ng 02 chân hụi không, chiếm đoạt 5.500.000 đồng (sau khi bán A không đóng lãi). Tổng số tiền A bán không 22 chân hụi, chiếm đoạt là 67.500.000đ.

* Hành vi lập hụi không để chiếm đoạt:

Ngoài việc tự ý lấy tên hụi của hụi viên khác hốt và bán hụi không ra, Nguyễn Thị Thu A còn gian dối tự lập ra 03 dây hụi không, là những dây hụi không có thật, không có hụi viên nào tham gia. Do A tự ghi ngày mở, loại hụi ngày khai một lần, mục đích nhằm bán hụi không để chiếm đoạt, cụ thể các dây hụi sau:

(1) Dây hụi ghi mở ngày 22/11/2021 (nhằm 18/10/2021 âm lịch), loại hụi 100.000 đồng, 01 ngày khai 01 lần, tổng số 45 chân. A bán không 20 chân hụi cho bà Nguyễn Thị Th chiếm đoạt số tiền 62.000.000 đồng, A đóng lãi cho bà Th được 6.480.000đ;

(2) Dây hụi ghi mở ngày 07/12/2021 (nhằm 04/11/2021 âm lịch), loại hụi 100.000 đồng, 01 ngày khai 01 lần, tổng số 40 chân. A bán không 30 chân hụi cho ông Nhan Văn Đ1 và bà Dương Hồng Nh1, chiếm đoạt 84.000.000 đồng. Cụ thể:

- Ngày 07/12/2021 (nhằm 04/11/2021 âm lịch), A bán cho ông Đ1 20 chân hụi không, số tiền 56.000.000đ, A không trả lãi cho ông Đ1.

- Ngày 07/12/2021 (ngày 04/11/2021 âm lịch), A kêu bán cho bà Nh1 10 chân hụi không, số tiền 28.000.000 đồng, A không trả lãi cho bà Nh1.

(3) Dây hụi ghi mở ngày 24/11/2021 (ngày 22/10/2021 âm lịch), loại hụi 100.000 đồng, 01 ngày khai 01 lần, tổng số 45 chân. Ngày 24/11/2021 (nhằm 22/10/2021 âm lịch), A bán cho bà Nguyễn Thị Th 20 chân hụi không, chiếm đoạt số tiền 62.000.000đ, A trả tiền lãi cho bà Th được 4.080.000đ.

- Tại Cáo trạng số 15/CT-VKS-P1 ngày 15 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đã truy tố A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu:

+ Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo phạm tội “Lừa đảo Chiếm đoạt tài sản”, phạt bị cáo từ 12 năm đến 14 năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo hoàn trả số tiền đã chiếm đoạt cho bị hại có yêu cầu được xác định trong giai đoạn điều tra và làm rõ tại phiên tòa.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị giảm nhẹ dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo.

- Các bị hại có mặt yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền vốn hụi trong các dây hụi mà bị cáo chiếm đoạt đã được đối chiếu trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; Thống nhất với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

- Ông Trần Thanh S trình bày: Đồng ý trả nợ cùng bị cáo cho các bị hại.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo đồng ý thanh toán cho các bị hại số tiền vốn hụi thực tế đóng vào các dây hụi, các chân hụi bị cáo bán không mà bị cáo chiếm đoạt và được đối chiếu tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ. Qua đó, có đủ cơ sở kết luận: Từ năm 2019, Nguyễn Thị Thu A bắt đầu mở và làm chủ nhiều dây hụi để hưởng hoa hồng. Đến ngày 22/12/2021 (nhằm ngày 19/11/2021 âm lịch), A đình hụi. Khi đình hụi, A còn lại 26 dây hụi chưa mãn, gồm 08 dây hụi tháng (03 dây hụi 02 triệu đồng, 01 dây hụi 01 triệu đồng, 04 dây hụi 500.000 đồng), 04 dây hụi 10 ngày (hụi 300.000 đồng), 04 dây hụi tuần (hụi 200.000 đồng) và 10 dây hụi ngày (hụi 100.000 đồng). Quá trình làm chủ các dây hụi này, A đã tự ý hốt 165 chân hụi, chém đoạt số tiền 655.870.000 đồng và bán không 201 chân hụi ở 20/26 dây hụi nói trên và ở 03 dây hụi không có thật chiếm đoạt số tiền 592.900.000 đồng. Tổng số tiền A chiếm đoạt là 1.248.770.000 (một tỷ hai trăm bốn mươi tám triệu bảy trăm bảy mươi nghìn) đồng. Với những tình tiết này, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau truy tố A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp tội phạm đặc biệt nghiêm trọng. Chỉ vì động cơ vụ lợi, cần tiền để duy trì các dây hụi do bị cáo làm chủ, đóng hụi chết, lấp hụi và chi xài cá nhân, mà bị cáo đã lợi dụng lòng tin của các hụi viên, lợi dụng hụi viên không trực tiếp tham gia bỏ thăm khai hụi, bị cáo đã thực hiện hành vi gian dối tự ý hốt hụi, bán hụi không nhằm chiếm đoạt tiền của họ. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm cho nhiều gia đình bị thiệt hại nghiêm trọng về tài sản, lâm vào hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của địa phương. Bị cáo chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật, phạm tội thì phải bị xử lý và chịu hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi bị cáo đã gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng sau đây cho bị cáo:

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Chưa có tiền án, tiền sự; Kiến thức pháp luật hạn chế do trình độ học vấn thấp; Quá trình điều tra, truy tố, bị hại không có yêu cầu gì về dân sự và hình sự đối với bị cáo gồm có: Bà Huỳnh Lệ H, bà Lê Thu Gi, bà Trần Thị D, bà Đặng Bé T1, bà Trần Thị Oanh, ông Trần Thiện Kh, ông Võ Văn V, bà Phạm Thị B2, bà Huỳnh Thị D1, 02 ông Nguyễn Hoài H1, bà H Thu Đ, bà Nguyễn Ngọc A1 (sinh năm 1974), 02 bà Nguyễn Thị Nh2, bà Trần Thị H2, bà Dương Bé Tr, bà Nguyễn Thị H2, bà Phạm Mỹ L1, bà Bùi LoanTh1, bà Võ Thị Thu H4, ông Nguyễn Văn Th2, bà Nguyễn Kim T2, bà Nguyễn Thị D2, ông Nguyễn Đại A, bà Phan Thị L2, bà Đỗ Thị H2, bà Trần Thu Nh, bà

Quách Thị Ph, bà Diệp Kim Ch, bà Nguyễn Thị Ch1, bà Trịnh Thị Ng, bà Vương Thanh Th, bà Võ Thị M, ông Chung Hải Đ3, bà Phạm Thị Th2, bà Phạm Thị K, bà Phạm Diệu H2, bà Phạm Hồng Nh4, ông Diệp Văn Kh1, bà Nguyễn Thanh X, bà Trần Thị Tổ D3.

[4.2] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên.

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và các đặc điểm nhân thân của bị cáo, xét đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa là có cơ sở. Hội đồng xét xử cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để có thời gian cải tạo thành người tốt cũng như phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Giao dịch liên quan đến các dây hui bị cáo chiếm đoạt là vô hiệu, vì vậy chỉ buộc bị cáo A hoàn trả cho bị hại tiền vốn hui (số tiền thực đóng vào dây hui), tiền bán hui không, khấu trừ tiền lãi đối với chân mua, tiền hui chết bị hại nợ bị cáo (ở các dây hui chiếm đoạt) và tiền bị cáo đã khắc phục sau khi bề hui. Cụ thể, bị cáo A có nghĩa vụ hoàn trả cho các bị hại có yêu cầu với số tiền gồm:

- Đối với bà Nguyễn Ngọc A1 (sinh năm 1960): Số tiền thực đóng của 03 chân hui ở dây thứ 02 và thứ 09 là 16.346.000 đồng;

- Đối với bà Chung Thị X: Số tiền thực đóng của 02 chân hui ở dây thứ 02 là 11.760.000 đồng;

- Đối với bà Nguyễn Thị B1: Số tiền thực đóng của 03 chân hui ở dây thứ 02 và 09 là 27.459.000 đồng, khấu trừ 03 chân hui chết số tiền 9.700.000 đồng, còn lại 17.759.000 đồng;

- Đối với bà Nguyễn Thị Th: Số tiền thực đóng của 11 chân hui ở các dây thứ 04, 10, 11, 12, 13 và 15 là 37.906.000 đồng. Ngoài ra, bà Th còn mua 01 chân hui ở dây thứ 10 số tiền 3.960.000 đồng; 03 chân ở 11 số tiền 19.725.000 đồng, khấu trừ tiền lãi 7.065.000 đồng, còn lại 12.660.000 đồng; 01 chân ở dây thứ 14 số tiền 4.300.000 đồng, khấu trừ tiền lãi 2.290.000 đồng, còn lại 2.010.000 đồng; 05 chân ở dây thứ 15 số tiền 18.100.000 đồng, khấu trừ tiền lãi 07 triệu đồng, còn lại 11.100.000 đồng; 20 chân ở dây thứ 17 số tiền 62 triệu đồng, khấu trừ tiền lãi 4.080.000 đồng, còn lại 57.920.000 đồng; 20 chân ở dây thứ 18 số tiền 62 triệu đồng, khấu trừ tiền lãi 10.620.000 đồng, còn lại 51.380.000 đồng; 20 chân ở dây thứ 19 số tiền 62 triệu đồng, khấu trừ tiền lãi 6.480.000 đồng, còn lại 55.520.000 đồng; 20 chân ở dây thứ 23 số tiền 62 triệu đồng, khấu trừ tiền lãi 3,1 triệu đồng, còn lại 58.900.000 đồng; 20 chân ở dây thứ 26 số tiền 62 triệu đồng. Tổng số tiền mua hui là 315.450.000 đồng. Tổng số tiền nuôi hui sống và mua hui ở các dây chiếm đoạt (không tính dây thứ 03, 07 và 08) là 353.356.000 đồng.

- Đối với bà Ngô Thị H2: Số tiền thực đóng của 10 chân hui ở các dây 04, 09, 10, 14 và 22 là 27.391.000 đồng, khấu trừ 2.400.000 đồng tiền hui chết, 5.290.000 đã trả sau khi đình hui và trừ cần qua cho bà Nguyễn Thị Nh2 1,5 triệu đồng, còn lại 18.201.000 đồng;

- Đối với bà Nguyễn Hồng Nh: Số tiền thực đóng của 19 chân hui ở các dây thứ 4, 10, 18, 20, 21, 22 là 41.517.000 đồng;

- Đối với ông Nhan Văn Đ1: Số tiền thực đóng của 01 chân hui ở dây thứ 4 là 4.605.000 đồng; mua chân hui không ở dây thứ 21 số tiền 28 triệu đồng và 20 chân

hụi không ở đây mở ngày 04/11/2021 âm lịch số tiền 56 triệu đồng, khấu trừ 4,6 triệu đồng tiền lãi hụi, còn lại 84.005.000 đồng;

- Đối với bà Quách Diệu X1: Số tiền thực đóng của 02 chân hụi ở đây thứ 9 là 10.466.000 đồng, khấu trừ 03 chân hụi chết ở đây hụi này số tiền 8,1 triệu đồng, còn nợ lại 2.366.000 đồng;

- Đối với bà Dương Hồng Nh1: Số tiền thực đóng của 01 chân hụi ở đây thứ 09 là 5.233.000 đồng; Số tiền mua 20 chân hụi không ở đây thứ 23 là 56 triệu đồng và số tiền mua 10 chân hụi không ở đây hụi mở ngày 04/11/2021 âm lịch là 28 triệu đồng. Tổng số tiền là 89.233.000 đồng;

- Đối với ông Huỳnh Thanh Th1: Số tiền thực đóng của 10 chân hụi ở các dây thứ 9, 11 và 13 là 37.631.000 đồng;

- Đối với bà Phan Thị C: Số tiền thực đóng của 22 chân hụi ở các dây thứ 10, 12, 14, 21, 23 và 25 là 39.122.000 đồng;

- Đối với ông Nguyễn Minh L: Số tiền thực đóng của 18 chân hụi ở các dây 11, 12, 13 và 16 là 40.800.000 đồng, khấu trừ 04 chân hụi chết ở đây thứ 11 số tiền 22,8 triệu đồng, còn lại 18 triệu đồng;

- Đối với bà Huỳnh Ngọc Tr: Số tiền thực đóng của 02 chân hụi ở đây thứ 11 và 23 là 5.072.000 đồng và 01 chân hụi mua không 3,1 triệu đồng, khấu trừ 293.000 đồng lãi hụi, còn lại 7.879.000 đồng;

- Đối với bà Đặng Tuyết H5: Số tiền thực đóng của 10 chân hụi ở đây thứ 12, 17 là 18.750.000 đồng, 15 chân hụi mua là 46.744.000 đồng (đã trừ lãi hụi), khấu trừ 02 chân hụi chết số tiền 2,4 triệu đồng, còn lại 63.094.000 đồng;

- Đối với bà Vương Thị T3: Số tiền thực đóng của 06 chân hụi ở đây thứ 13 và 14 là 16.698.000 đồng;

- Đối với bà Nguyễn Thị Nh3: Số tiền thực đóng của 07 chân hụi ở các dây thứ 11, 14 (B) và 16 là 14.675.000 đồng;

- Đối với bà Vương Thu T4: Số tiền thực đóng của 08 chân hụi ở các dây 15, 21, 24, 25 là 8.408.000 đồng; tiền mua 07 chân hụi ở các dây 21, 23 và 25 là 17.711.000 đồng (đã trừ lãi hụi), tổng cộng là 26.119.000 đồng;

- Đối với ông Nguyễn Thanh T5: Số tiền thực đóng của 01 chân hụi ở đây 15 là 4.190.000 đồng;

- Đối với bà Trần Ngọc H6: Số tiền thực đóng của 06 chân hụi ở các dây 18, 22, 23 là 9.088.000 đồng;

- Đối với bà Nguyễn Ngọc M1: Số tiền thực đóng của 11 chân hụi ở các dây thứ 19, 22 và 26 là 16.004.000 đồng;

- Đối với bà Lê Thị Hồng Ng: Số tiền thực đóng của 03 chân hụi ở các dây thứ 19, 20 và 24 là 5.432.000 đồng và 15 chân hụi mua ở các dây 19, 21, 22, 24 và 26 là 35.006.000 đồng (đã trừ lãi hụi), tổng cộng là 40.438.000 đồng;

- Đối với ông Phạm Ngọc Ph1: Số tiền thực đóng của 20 chân hụi ở các dây thứ 19 và 25 là 31.110.000 đồng và 50 chân hụi mua ở các dây 18, 20 và 21 số tiền 113.510.000 đồng (đã trừ lãi hụi), tổng cộng là 144.620.000 đồng;

- Đối với bà Trần Thị Cẩm T6: Số tiền thực đóng của 03 chân hụi ở đây thứ 23 là 2.526.000 đồng;

- Đối với bà Phạm Thúy A: Số tiền thực đóng của 15 chân hụi ở các dây 23 và 26 là 13.261.000 đồng, khấu trừ 1.385.000 đồng đã trả, còn lại 11.876.000 đồng;

- Đối với bà Nguyễn Kim Tr2: Tổng số tiền của 10 chân hụi mua ở dây thứ 24 và 25 là 27.360.000 đồng (đã trừ lãi hụi), khấu trừ 1,5 triệu đồng đã trả, còn lại 25.860.000 đồng;

- Đối với ông Trần Văn H3: Số tiền thực đóng của 04 chân hụi ở dây thứ 10, 13 và dây mở ngày 01/6/2021 với tổng số tiền là 18.885.000 đồng, sau khi khấu trừ 2,7 triệu đồng chân hụi chết ở dây thứ 09, còn lại là 16.185.000 đồng.

Đối với ông Trần Thanh S (chồng bị cáo): Điều tra xác định ông S có biết việc làm chủ hụi của bị cáo A. Nhưng việc bị cáo A thực hiện hành vi gian dối để chiếm đoạt tiền của các hụi viên thì ông S không biết, không giúp sức, không có vai trò đồng phạm với bị cáo trong vụ án, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau không xử lý ông S là phù hợp. Tuy nhiên, tại phiên tòa, ông S đồng ý cùng chịu trách nhiệm với bị cáo trong việc hoàn trả các khoản tiền nói trên cho các bị hại được ghi nhận.

Đối với các bị hại còn lại trong vụ án không có yêu cầu bị cáo thanh toán do đã đòi chiều hoặc thỏa thuận xong với bị cáo trong quá trình điều tra nên không xử lý. Tuy nhiên, những bị hại này có quyền khởi kiện vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự để yêu cầu bị cáo thanh toán nợ nếu có phát sinh tranh chấp.

[7] Với các phân tích nêu trên, ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo được chấp nhận.

[8] Do bị kết án và phải thanh toán nợ nên bị cáo A chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[9] Đối với các hụi viên (không phải là bị hại trong vụ án này) bị A chung hụi thiếu và các khoản nợ khác giữa bị cáo và các hụi viên được giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự nếu có yêu cầu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 174; Điều 48; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Các điều 584, 589 của Bộ luật Dân sự; Các điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy B3 Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu A phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Phạt bị cáo A 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 21 tháng 11 năm 2022.

3. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và chồng là ông Trần Thanh S cùng chịu trách nhiệm hoàn trả cho bị hại với số tiền cụ thể như sau:

3.1. Hoàn trả cho bà Nguyễn Ngọc A1 (sinh năm 1960) số tiền 16.346.000 (mười sáu triệu ba trăm bốn mươi sáu nghìn) đồng;

3.2. Hoàn trả cho bà Chung Thị X số tiền 11.760.000 (mười một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn) đồng;

3.3. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị B1 số tiền 17.759.000 (mười bảy triệu bảy trăm năm mươi chín nghìn) đồng;

- 3.4. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Th số tiền 353.356.000 (ba trăm năm mươi ba triệu ba trăm năm mươi sáu nghìn) đồng;
- 3.5. Hoàn trả cho bà Ngô Thị H2 số tiền 18.201.000 (mười tám triệu hai trăm lẻ một nghìn) đồng;
- 3.6. Hoàn trả cho bà Nguyễn Hồng Nh số tiền 41.517.000 (bốn mươi một triệu năm trăm mười bảy nghìn) đồng;
- 3.7. Hoàn trả cho ông Nhan Văn Đ1 số tiền 84.005.000 (tám mươi bốn triệu không trăm lẻ năm nghìn) đồng;
- 3.8. Hoàn trả cho bà Quách Diệu X1 số tiền 2.366.000 (hai triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn) đồng;
- 3.9. Hoàn trả cho bà Dương Hồng Nh1 số tiền 89.233.000 (tám mươi chín triệu hai trăm ba mươi ba nghìn) đồng;
- 3.10. Hoàn trả cho ông Huỳnh Thanh Th1 số tiền 37.631.000 (ba mươi bảy triệu sáu trăm ba mươi một nghìn) đồng;
- 3.11. Hoàn trả cho bà Phan Thị C số tiền 39.122.000 (ba mươi chín triệu một trăm hai mươi hai nghìn) đồng;
- 3.12. Hoàn trả cho ông Nguyễn Minh L số tiền 18.000.000 (mười tám triệu) đồng;
- 3.13. Hoàn trả cho bà Huỳnh Ngọc Tr số tiền 7.879.000 (bảy triệu tám trăm bảy mươi chín nghìn) đồng;
- 3.14. Hoàn trả cho bà Đặng Tuyết H5 số tiền 63.094.000 (sáu mươi ba triệu không trăm chín mươi bốn nghìn) đồng;
- 3.15. Hoàn trả cho bà Vương Thị T3 số tiền 16.698.000 (mười sáu triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn) đồng;
- 3.16. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Nh3 số tiền 14.675.000 (mười bốn triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng;
- 3.17. Hoàn trả cho bà Vương Thu T4 số tiền 26.119.000 (hai mươi sáu triệu một trăm mười chín nghìn) đồng;
- 3.18. Hoàn trả cho ông Nguyễn Thanh T5 số tiền 4.190.000 (bốn triệu một trăm chín mươi nghìn) đồng;
- 3.19. Hoàn trả cho bà Trần Ngọc H6 số tiền 9.088.000 (chín triệu không trăm tám mươi tám nghìn) đồng;
- 3.20. Hoàn trả cho bà Nguyễn Ngọc M1 số tiền 16.004.000 (mười sáu triệu không trăm lẻ bốn nghìn) đồng;
- 3.21. Hoàn trả cho bà Lê Thị Hồng Ng số tiền 40.438.000 (bốn mươi triệu bốn trăm B3 mươi tám nghìn) đồng;
- 3.22. Hoàn trả cho ông Phạm Ngọc Ph1 số tiền 144.620.000 (một trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm hai mươi nghìn) đồng;
- 3.23. Hoàn trả cho bà Trần Thị Cẩm T6 số tiền 2.526.000 (hai triệu năm trăm hai mươi sáu nghìn) đồng;
- 3.24. Hoàn trả cho bà Phạm Thúy A số tiền 11.876.000 (mười một triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn) đồng;
- 3.25. Hoàn trả cho bà Nguyễn Kim Tr2 số tiền 25.860.000 (hai mươi lăm triệu tám trăm sáu mươi nghìn) đồng;

3.26. Hoàn trả cho ông Trần Văn H3 số tiền 16.185.000 (mười sáu triệu một trăm tám mươi lăm nghìn) đồng.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

5. Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 45.856.440 (bốn mươi lăm triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn bốn trăm bốn mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

6. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền Kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại còn lại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nd cấp cao tại TP HCM;
- VKS nd tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau;
- Thi hành án hình sự;
- Phòng KTNV&THA TAnd tỉnh Cà Mau;
- Cục THA dân sự tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, án văn, Tòa HS, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế